## Tiết 92: RÈN KỸ NĂNG LÀM BÀI VĂN NGHỊ LUẬN VỀ MỘT SỰ VIỆC,HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG VÀ NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TƯ TƯỞNG, ĐẠO LÝ

1. **Mục tiêu cần đạt:** Qua bài học, HS cần

### Kiến thức

* Nắm được các bước làm bài văn nghị luận về một sự việc, hiện tượng và nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lý.

### Phẩm chất

* Có ý thức rèn luyện kỹ năng viết hai dạng bài văn nghị luận XH.

### Năng lực

* Năng lực chung: tự chủ và tự học; giải quyết vấn đề và sáng tạo; giao tiếp và hợp tác;
* Năng lực chuyên biệt: ngôn ngữ và văn học (giao tiếp; tiếp nhận và tạo lập văn bản).

## Thiết bị dạy học và học liệu

* Tư liệu dạy học, bảng phụ,

## Tiến trình dạy học

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **HĐ của GV** | | **HĐ của HS** | | **Nội dung cần đạt** |
| **Hoạt động 1:** Mở đầu  *Mục tiêu*: khởi động tạo tâm thế, giúp HS xác định được vấn đề. | | | | |
| GV y/ c HS nhắc lại khái niệm về nghị luận về một sự việc, hiện tượng và nghị luận về một tư tưởng đạo lý. Mỗi dạng cho một ví dụ.   * GV mời HS nhận xét. * GV nhận xét, cho điểm. | | Nhắc lại  kiến thức bài học. | HS nhắc lại được khái niệm của hai dạng nghị luận. | |
| GV dẫn vào bài. Nghị luận xã hội là dạng đề khá quen thuộc tuy nhiên khi làm kiểu bài này các em vẫn gặp nhiều khó khăn. Bởi vì văn nghị luận xã hội đòi hỏi người viết cần phải có kiến thức về đời sống xã hội sâu sắc. Bên cạnh đó là có các kỹ năng phân tích, giải thích, bình luận chứng minh, sử dụng các luận điểm, dẫn chứng đời sống một cách linh hoạt. Vì vậy để đạt kết quả cao khi viết bài NLXH, chúng ta sẽ cùng đến với bài  học ngày hôm nay… | | | | |
| **Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**  *Mục tiêu*: Giúp học sinh nắm được cách làm bài văn NLXH về sự việc, hiện tượng  và về tư tưởng đạo lý. | | | | |
| * GV mời HS đọc đề bài SGK * GV tổ chức cho HS trả lời câu hỏi để làm rõ cách làm bài văn nghị luận về sự việc, hiện tượng đời sống. | Đọc, quan sát SGK.  Trả lời. | | **I. Cách làm bài văn nghị luận về một sự việc, hiện tg đời sống**  **\* Đề bài:** (SGK)   1. **Tìm hiểu đề, tìm ý:**   ***a. Tìm hiểu đề, tìm ý :*** | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **?**Nêu các bước làm một bài văn NL?  *- GV nhấn mạnh lại 4 bước*  **?**Đề thuộc loại gì? Nêu lên sự việc, hiện tượng gì? Y.cầu làm gì?  **?** Từ những việc làm của Nghĩa chứng tỏ em là một người ntn?  **?**Vì sao Thành đoàn tp HCM phát động p.trào h.tập bạn Nghĩa?  **?** Nếu mỗi HS đều làm được như bạn Nghĩa thì có tác dụng gì?   * GV mời HS nhận xét * GV nhận xét, giảng.   *- Đời sống sẽ vô cùng tốt đẹp, bởi sẽ k còn học sinh lười biếng, hư hỏng hoặc thậm chí là phạm tội.*   * GV tổ chức HS nghiên cứu, thảo luận dàn bài SGK, hoàn thành dàn ý chi tiết cho phần thân bài theo nhóm 4 HS – ghi bảng phụ (thời gian 3p). * GVmời HS nhận xét. * GV nhận xét, đánh giá * GV tổ chức HS rèn kỹ năng viết đoạn văn NLXH: chia lớp thành 5 nhóm viết 5 đoạn (HS làm việc cá nhân trong nhóm) : N1 – mở bài, N2 –thân bài ý 1, N3 – thân bài ý 2, N4 – thân bài ý 3, N5 – kết bài * Thời gian 5 phút * GV mời HS nhận xét. * GV nhận xét, cho điểm. | Trả lời.  Trả lời.  Trả lời.  Liên hệ, trả lời.  Nhận xét.  Thảo luận  nhóm, đại  diện trình bày.  Nhận xét.  Viết đoạn cá nhân theo sự phân  công, trình bày.  Nhận xét. | *\* Tìm hiểu đề*   * Kiểu VB: nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống. * Nêu hiện tượng: người tốt, việc tốt (tấm gương Phạm Văn Nghĩa ham học….) * Đề yêu cầu: nêu suy nghĩ của mình về hiện tượng ấy.   *\*Tìm ý:*  + Nghĩa là một người con biết thương mẹ trong việc đồng áng.  + Nghĩa là một học sinh biết kết hợp học với hành.  + Nghĩa là một học sinh có đầu óc sáng tạo…  => Thành đoàn tp HCM phát động phong trào học tập Nghĩa vì bạn là một tấm gương tốt với những việc làm giản dị mà bất kì ai cũng có thể làm được.  **2. Lập dàn ý:**   * Mở bài: * Thân bài: * Kết bài:  1. **Viết bài:** 2. **Đọc lại bài sửa lỗi** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **-** GV khắc sâu kiến thức qua hệ thống câu hỏi.  **?** Muốn làm tốt bài văn NL… ta cần chú ý các bước nào?  **?** Dàn bài chung của một bài văn NL…? Yêu cầu làm bài ra sao?  - GV gọi HS đọc ghi nhớ SGK | Trả lời.  Đọc và ghi chép. | **\* Ghi nhớ**. (SGK) |
| * GV chép đề bài lên bảng. * GV tổ chức HS trả lời các câu hỏi nhằm tìm hiểu đề và tìm ý.   **?**Nêu các bước làm một bài văn NL về một sự việc, hiện tượng trong đời sống?  **?**Hãy xác định tính chất của đề? Nội dung yêu cầu của đề? Tri thức cần vận dụng?  ?Giải thích nghĩa đen? Giải thích nghĩa bóng của câu tục ngữ?  ? Nội dung câu tục ngữ thể hiện truyền thống đạo lí gì của người Việt?  **?** Ý nghĩa của đạo lý ấy là gì? | Ghi chép.  Nhắc lại kiến thức.  Trình bày.  Giải thích.  Trả lời.  Trả lời. | **III. Cách làm bài văn nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lý**  \* Cho đề bài: ***Suy nghĩ về đạo lý: “Uống nước nhơ nguồn”.***   1. **Tìm hiểu đề, tìm ý:**   ***a. Tìm hiểu đề:***   * *Tích chất của đề:* Nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lý. * *Nội dung:* Nêu suy nghĩ về đạo lý rút ra từ câu tục ngữ. * *Tri thức:*   + Vốn sống trực tiếp: tuổi đời, tuổi nghề, kinh nghiệm….  + Vốn sống gián tiếp: hiểu biết tục ngữ, văn hóa, p.tục…  ***b. Tìm ý:***   * *Nghĩa đen:*   + Nước là sự vật tự nhiên, thể lỏng… có vai trò quan trọng.  + Nguồn là ...của mỗi dòng chảy   * *Nghĩa bóng:*   + Nước là những thành quả mà con ng đc hưởng thụ (V.chất, tinh thần)  + Nguồn: Tổ tiên.. những người có công tạo dựng nên đất nước.   * *Bài học đạo lý:*   + Những người được hưởng thành quả phải biết ơn người làm…  + Nhớ nguồn là lương tâm và trách nhiệm của mỗi con người.  *-> Nhớ nguồn là đồng thời hưởng thụ phải có trách nhiệm tiếp tục sáng tạo.*   * *Ý nghĩa của đạo lý:* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| * GV tổ chức cho HS nghiên cứu dàn bài SGK, HS thảo luận hoàn thành dàn ý chi tiết theo nhóm 4 HS – ghi bảng phụ (thời gian 5p). * GV mời HS nhận xét. * GV nhận xét, cho điểm. * GV giới thiệu cách viết các phần của văn bản NL.   **?** Nêu lại các bước làm một bài văn nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lý? | Thảo luận  nhóm ghi  bảng phụ, đại diện trình bày.  Nhận xét. Lắng nghe.  Trả lời. | + Là một trong những nhân tố tạo nên sức mạnh tinh thần của dân tộc  + Là một trong những nguyên tắc đối nhân xử thế mang vẻ đẹp văn hoá của dân tộc.   1. **Lập dàn bài**   **a. MB:**   * Giới thiệu câu tục ngữ * Nêu tư tưởng chung của nó   **b. TB:**  *\* Giải thích:*  - Nghĩa đen- nghĩa bóng  + Là gì?  + “Uống nước” có ý nghĩ gì?  + “Nguồn” là gì  + “Nhớ nguồn” là gì  *\* Nhận định đánh giá (NL)*   * Bài học đạo lý của câu tục ngữ   + Nêu đạo lý của người hưởng thụ  + Nêu tr.thống tốt đẹp của dân tộc  + Là sự biết ơn giữ gìn, tiếp nối, sáng tạo   * Ý nghĩa của đạo lý   + Là một nền tảng tự duy trì và phát triển của XH  + Là lời nhắc nhở đối với ai vô ơn  + Là lời khích lệ mọi người cống hiến cho xã hội, cho dân tộc  **C. KB:**   * Câu tục ngữ thể hiện một nét đẹp truyền thống * Ngày nay…  1. **Viết bài**   ***a. Viết mở bài:***   * Có nhiều cách:   + Đi từ chung đến riêng  + Đi từ thực tế đến đạo lý.   * Phải nêu được câu tục ngữ và nội dung của nó.   ***b. Viết thân bài:***  - Đoạn giải thích |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| * GV mời HS đọc ghi nhớ SGK T24. * GV chốt nội dung, các bước làm bài văn NLXH. | Đọc, quan sát SGK. Lắng nghe. | | Nghĩa đen => n.bóng => chốt lại  - Đoạn nhận định, đánh giá.  ***c. Viết kết bài:*** Có nhiều cách  **4. Đọc lại - sửa chữa bài**  **\*Ghi nhớ** | |
| **Hoạt động 3: Luyện tập**  Mục tiêu:   * Vận dụng kiến thức đã học để lập dàn ý và viết đoạn cho đề NLXH. * Phát triển kĩ năng phát hiện, thông hiểu, vận dụng tạo lập văn bản, cảm thụ thẩm mĩ... | | | | |
| - GV tổ chức HS thảo luận |  | | **III. Luyện tập**  **MB:** Giới thiệu nhân vật Nguyễn Hiền (hoàn cảnh, thời đại, gia cảnh…)  **TB:** Ý chí và thái độ học tập   * Nguyễn Hiền không đến được trường vì nhà nghèo nhưng vẫn ham học, học giỏi, có mục đích * Nguyễn Hiền hăng say học, dù không có điều kiện được ngồi trong lớp nghe giảng như các bạn * Nguyễn Hiền có lòng tự trọng khi nhận ra giá trị của bản thân,   **KB:**  Nguyễn Hiền là tấm gương đáng học tập, noi theo: Tinh thần ham học hỏi, chăm chỉ, cầu tiến. | |
| nhóm 4 (3’)? Cho biết bài |  | |
| nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí khác với bài nghị  luận về một sự việc, hiện | Thảo luận, đại diện trình bày. | |
| tượng đời sống như thế nào? |  | |
| * GV mời hs nhận xét. * GV nhận xét, chốt. | Nhận xét. | |
| - Dự kiến TL: |  | |
| +NLSVHTĐS là xuất phát từ |  | |
| thực tế đời sống (sự việc, hiện |  | |
| tượng) mà nêu ra những vấn đề |  | |
| tư tưởng. |  | |
| +NLTTĐL: dùng lập luận giải |  | |
| thích, chứng minh phân tích... |  | |
| để làm sáng tỏ các tư tưởng đạo |  | |
| lí quan trọng đối với đời sống |  | |
| con người.  - GV tổ chức HS lập dàn ý chi tiết cho đề 4, mục I SGK T22. | Lập dàn ý chi tiết. | |
| **Hoạt động 3. Vận dụng**  - *Mục tiêu*: phát huy NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ và văn học. | | | | |
| GVHDHS làm bài tập dự án thảo luận về các sự việc, hiện tượng đáng biểu dương trong nhà trường và lựa chọn một sự việc, hiện tượng đáng để viết một bài văn NLXH. | | Hoàn thành bài tập dự án, trình bày trong tiết trải nghiệm (nộp  báo cáo...). | | **IV. Vận dụng**  \* Yêu cầu sản phẩm   * Hình thức: * Nội dung: |

1. **Hướng dẫn về nhà (1p)**

* Lập dàn ý cho đề 7 mục I T52.
* Chuẩn bị bài: *Nghệ thuật nghị luận trong văn bản “Bàn về đọc sách”.*

+ Nhóm 1: Chuẩn bị phần thuyết trình về tác giả.

+ Nhóm 2: Chuẩn bị phần thuyết trình về tác phẩm.